

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 138/1998/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 1998

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
Phê duyệt Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị quyết số 09/1998/NQ-CP ngày 31 tháng 7 năm 1998 của Chính phủ về tăng cường công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm với những nội dung cụ thể sau:

1. Mục tiêu Chương trình.

a) Tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ về trật tự an toàn xã hội, giữ vững kỷ cương pháp luật, xây dựng một môi trường sống lành mạnh, nếp sống và làm việc theo pháp luật; làm giảm một cách cơ bản các loại tội phạm, phục vụ có hiệu quả công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

b) Từ năm 1998 đến năm 2000: Làm giảm tội phạm nói chung và làm giảm cơ bản các loại tội phạm nghiêm trọng nói riêng.

c) Từng bước xây dựng môi trường sống lành mạnh tại các cộng đồng dân cư, trong các nhà trường và gia đình, tạo ra những chuyển biến rõ rệt về trật tự an toàn xã hội. Nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật trong cộng đồng và đẩy mạnh tính chủ động, sáng tạo của các cấp cơ sở trong công tác phòng, chống tội phạm.

d) Kết hợp chặt chẽ công tác phòng ngừa và chủ động tấn công trấn áp tội phạm, trước hết ở các địa bàn trọng điểm, các đô thị. Tổ chức giáo dục có hiệu quả đối với những người phạm tội, giúp họ nhanh chóng tái hòa nhập cộng đồng xã hội.

đ) Từng bước làm giảm các loại tội phạm có sử dụng bạo lực, đặc biệt là các tội phạm giết người, cướp tài sản, hiếp dâm, chống người thi hành công vụ, các tội phạm xâm hại trẻ em, bắt cóc và mua bán phụ nữ, trẻ em, lôi kéo trẻ em vào con đường sử dụng và nghiện hút ma túy, tội phạm người chưa thành niên và các loại tội phạm có tổ chức, có sử dụng vũ khí hoặc có tính chất côn đồ, hung hãn. Kiên quyết truy bắt bọn tội phạm còn lẩn trốn, thực hiện triệt để công tác thi hành án hình sự.

e) Nâng cao hiệu lực điều hành, quản lý của Chính phủ và chính quyền các cấp trong công tác quản lý hành chính Nhà nước về trật tự xã hội và phòng, chống tội phạm.

2. Nội dung Chương trình:

a) Phát động quần chúng nhân dân tham gia phát hiện tố giác tội phạm; cảm hóa, giáo dục người phạm tội tại cộng đồng dân cư; vận động người phạm tội ra tự thú và truy bắt bọn tội phạm có lệnh truy nã.

b) Tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tội phạm nhằm nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật của công dân về bảo vệ an ninh, trật tự xã hội.

c) Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa tội phạm ở các cộng đồng dân cư, trong từng hộ gia đình, trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, các cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội, các đơn vị lực lượng vũ trang.

d) Đấu tranh chống các loại tội phạm có tổ chức, tội phạm có tính quốc tế, tội cướp, cướp giật và các hành vi côn đồ hung hãn, các tội hiếp dâm trẻ em, bắt cóc và mua bán phụ nữ, trẻ em, tội phạm người chưa thành niên, tội chống người thi hành công vụ.

đ) Nâng cao chất lượng công tác giáo dục, cải tạo người phạm tội và tạo điều kiện để họ tái hòa nhập vào cộng đồng xã hội.

e) Xây dựng và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tội phạm đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn.

g) Tổ chức thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống tội phạm, nhất là chống các tội phạm có tính quốc tế và tội phạm là người Việt Nam ở nước ngoài.

3. Các Đề án chủ yếu của Chương trình.

a) Đề án thứ nhất: Phát động toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm; cảm hóa, giáo dục, cải tạo người phạm tội tại gia đình và cộng đồng dân cư.

Tập trung vào việc phát động toàn dân xây dựng thôn xóm, đường phố, cơ quan, đơn vị an toàn; xây dựng gia đình văn hóa mới, hòa giải các mâu thuẫn, phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi, vi phạm pháp luật, gắn với phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới, quan tâm giáo dục phòng ngừa tội phạm trong thanh, thiếu niên, tội phạm giết người do nguyên nhân xã hội.

Tăng cường quản lý xã hội ở cơ sở như quản lý nhân khẩu, hộ khẩu, quản lý tạm trú, tạm vắng, phát động phong trào toàn dân tham gia phát hiện, tố giác tội phạm ở cơ sở xã, phường. Xây dựng hệ thống tiếp nhận tin báo tố giác tội phạm ở cơ sở. Tổ chức vận động người phạm tội ra tự thú, tự báo.

Tổ chức vận động toàn dân tham gia quản lý giáo dục người vi phạm pháp luật tại cộng đồng dân cư; tổ chức hướng nghiệp, giúp đỡ tạo việc làm, lôi cuốn họ cải tạo họ thành người lương thiện, tái hòa nhập cộng đồng xã hội; phát động các tổ chức đoàn thể xã hội như thanh niên, phụ nữ, mặt trận, gia đình bảo lãnh, cam kết giáo dục thanh niên hư, chậm tiến. Tổ chức quản lý số đối tượng bị quản chế, cấm cư trú, cải tạo không giam giữ, bị kết án tù nhưng cho hưởng án treo... không để họ tái phạm tội.

Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì, Bộ Công an, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh Việt Nam và các Bộ, ngành khác tham gia.

b) Đề án thứ hai: Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về phòng, chống tội phạm; tăng cường tuyên truyền giáo dục pháp luật và trách nhiệm công dân về bảo vệ an ninh trật tự.

Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung và xây dựng mới các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực đấu tranh phòng, chống tội phạm trong đó chú trọng việc nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung Bộ Luật hình sự, Bộ Luật tố tụng hình sự và Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính cho phù hợp với thực tiễn phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về trách nhiệm công dân trong bảo vệ an ninh, trật tự trên truyền thanh, truyền hình và các phương tiện thông tin đại chúng khác. Đưa

nội dung bảo vệ an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm vào chương trình giáo dục bắt buộc trong hệ thống nhà trường các cấp.

Bộ Tư pháp chủ trì, Bộ Công an, Bộ Văn hóa - Thông tin, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án Nhân dân tối cao, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam tham gia.

c) Đề án thứ ba: Đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm có tổ chức, tội phạm hình sự nguy hiểm và tội phạm có tính quốc tế.

Tập trung đấu tranh ngăn chặn, phòng, chống các tội phạm có tổ chức hoạt động thành băng, ồ, nhóm, bọn tội phạm chuyên nghiệp, bảo kê nhà hàng, xiết nợ thuê; các tội phạm giết người cướp tài sản, cướp giết, hiếp dâm, tội phạm chống người thi hành công vụ; các tội phạm có tính quốc tế như: lừa đảo quốc tế, buôn lậu, rửa tiền, cướp biển, khủng bố, tội phạm của người Việt Nam ở nước ngoài... Tổ chức truy bắt những tên tội phạm có lệnh truy nã.

Bộ Công an chủ trì, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Ngoại giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành khác tham gia.

d) Đề án thứ tư: Đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm trong lứa tuổi vị thành niên.

Tập trung vào việc ngăn chặn, phòng, chống các tội phạm xâm hại trẻ em như giết trẻ em, hiếp dâm trẻ em, cưỡng dâm trẻ em, tổ chức mại dâm trẻ em, tổ chức cho trẻ em dùng chất ma túy... ngăn chặn, phòng chống tình trạng người chưa thành niên phạm tội trong nhà trường và ngoài xã hội.

Bộ Công an chủ trì, Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các Bộ, ngành khác tham gia.

4. Để thực hiện tốt các Đề án trên, Bộ Công an chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành cần phải nghiên cứu và tổ chức thực hiện các nội dung sau:

Tiến hành điều tra cơ bản, đánh giá thực trạng tình hình tội phạm ở Việt Nam, phân tích nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, dự báo tình hình phát triển của tội phạm từ nay đến năm 2000 và giai đoạn tiếp theo.